

Số: /KH-STNMT

Thái Bình, ngày tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2023

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức số 52/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 03/2015/QĐ-UB ngày 05/3/2015 của UBND tỉnh Thái Bình về việc ban hành quy định quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Thái Bình; Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của UBND tỉnh Thái Bình sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Thái Bình ban hành kèm theo Quyết định số 03/2015/QĐ-UB ngày 05/3/2015 của UBND tỉnh Thái Bình về việc ban hành quy định quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 3076/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh Thái Bình về việc giao tổng số biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập và định suất hợp đồng lao động để hỗ trợ kinh phí hoạt động năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 01/12/2021 của UBND tỉnh Thái Bình về tinh giản biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2022-2025 của tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Văn bản số 312/UBND-NC ngày 22/01/2021 của UBND tỉnh về việc tuyển dụng viên chức đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên, tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư;

Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm tuyển dụng, bổ sung đội ngũ viên chức có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ đúng với chuyên ngành cần tuyển, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

2. Yêu cầu

Việc tuyển dụng phải cơ bản căn cứ vào số lượng người làm việc được giao, vị trí việc làm, hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp, đảm bảo lộ trình tinh giản biên chế theo Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 01/12/2021 của UBND tỉnh và tiêu chuẩn nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển.

Tổ chức xét tuyển phải đảm bảo chất lượng, nghiêm túc, khách quan, dân chủ, công khai, công bằng và đúng quy định của pháp luật.

II. PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG

Tổ chức xét tuyển theo Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ. Thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển tại 01 vị trí việc làm có ngành hoặc chuyên ngành đúng với ngành, chuyên ngành cần tuyển, nếu thí sinh đăng ký ở hai vị trí trở lên bị xóa tên trong danh sách dự tuyển hoặc bị hủy bỏ kết quả kiểm tra, sát hạch.

III. CHỈ TIÊU, VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN

1. Chỉ tiêu tuyển dụng: 12 chỉ tiêu.

2. Vị trí việc làm cần tuyển: Vị trí việc làm và các yêu cầu về điều kiện, tiêu chuẩn của các vị trí việc làm quy định tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

IV. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHUẨN DỰ TUYỂN, TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Đối tượng dự tuyển

Những người có trình độ đào tạo Đại học thuộc các ngành, chuyên ngành phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển của đơn vị.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn

2.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có Quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;

đ) Có đủ các văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;

e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu khung năng lực của từng vị trí việc làm;

Đối với văn bằng, chứng chỉ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được cơ quan có thẩm quyền công nhận và được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt.

2.2. Những trường hợp sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án, đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3. Thủ tục đăng ký dự tuyển viên chức

3.1. Phiếu đăng ký dự tuyển

- Người đăng ký dự tuyển kê khai thông tin vào “Phiếu đăng ký dự tuyển” theo **Mẫu số 01**, ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

- Các tài liệu kèm theo phiếu đăng ký dự tuyển:

+ Bản sao các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập theo yêu cầu về điều kiện, tiêu chuẩn của vị trí dự tuyển;

+ Bản sao Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền cấp, chứng nhận gồm: Giấy xác nhận của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội cấp huyện và bản sao các giấy tờ có liên quan;

+ 02 ảnh cỡ 4x6 cùng loại, ảnh chụp từ 06 tháng trở lại đây, ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh; 02 phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ người nhận, số điện thoại liên hệ;

+ Phiếu đăng ký dự tuyển và các tài liệu kèm theo đựng trong bì hồ sơ, ngoài bì hồ sơ ghi rõ họ tên và đầy đủ các thông tin quy định gửi về Hội đồng tuyển dụng.

Lưu ý:

+ *Người đăng ký tuyển dụng hiện đang công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập, công ty Nhà nước, sỹ quan và quân nhân chuyên nghiệp hoặc đang là cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã phải được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đồng ý bằng văn bản cho phép đăng ký dự tuyển viên chức;*

+ *Người dự tuyển viên chức phải trực tiếp nộp Phiếu đăng ký dự tuyển và chỉ được đăng ký dự tuyển ở một vị trí việc làm cần tuyển dụng; nếu người dự tuyển đăng ký ở hai vị trí việc làm trở lên hoặc trong Phiếu đăng ký dự tuyển khai không trung thực thì sẽ bị xóa tên trong danh sách dự tuyển hoặc hủy bỏ kết quả tuyển dụng.*

3.2. Thời gian, địa điểm tiếp nhận

3.2.1. Thời gian tiếp nhận: 30 ngày làm việc, trong giờ hành chính; thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc thực hiện theo Thông báo tuyển dụng.

3.2.2. Địa điểm tiếp nhận:

Tại Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ: Số 12, đường Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Không tiếp nhận “Phiếu đăng ký dự tuyển” bị tẩy xóa, không đúng mẫu quy định, thông tin trong phiếu không đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển.

Người nộp “Phiếu đăng ký dự tuyển” đồng thời nộp lệ phí theo quy định.

3.2.3. Lệ phí dự tuyển: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính.

V. NGUYÊN TẮC, NỘI DUNG, CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Nguyên tắc tuyển dụng

a) Chỉ tuyển dụng đủ số lượng viên chức theo nhu cầu tuyển dụng của Kế hoạch này.

b) Đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, đúng quy định của pháp luật.

c) Người được tuyển dụng phải đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện quy định và được bố trí đúng vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng.

d) Điểm kết quả tuyển dụng tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) của người dự tuyển được xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến khi hết chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Nội dung tuyển dụng, thời gian thi, cách tính điểm và xác định người trúng tuyển

2.1. Nội dung xét tuyển viên chức

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1:

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại “Phiếu đăng ký dự tuyển” theo yêu cầu của vị trí việc làm (*tại Điều 22 Luật Viên chức*) và phù hợp với vị trí việc làm thì được tham dự vòng 2.

Chậm nhất 05 ngày làm việc, sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình triệu tập thí sinh tham dự vòng 2.

Chậm nhất 15 ngày, sau ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2; Hội đồng tuyển dụng viên chức tiến hành tổ chức xét tuyển vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Phỏng vấn.
- Nội dung: Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.
- Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100;
- Thời gian phỏng vấn 30 phút;
- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

2.2. Xác định người trúng tuyển

Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (*nếu có*) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định (*tại điểm b khoản 1 Điều 10 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức*) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

2.3. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả thi tại vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (*từ ngày 19/8/1945 trở về trước*), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 05 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

Trường hợp người dự thi tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ của Hội đồng tuyển dụng

- Hội đồng tuyển dụng viên chức do Giám đốc Sở thành lập; Hội đồng tuyển dụng làm việc theo nguyên tắc tập thể; quyết định theo đa số; trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến mà Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng đã biểu quyết; nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng thực hiện theo Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

- Báo cáo Giám đốc Sở có văn bản đề nghị Sở Nội vụ phê duyệt kết quả tuyển dụng theo đúng quy định.

2. Giao Văn phòng Sở

Tham mưu Giám đốc Sở thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho Lãnh đạo Sở, Hội đồng tuyển dụng viên chức triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Công thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Trường

PHỤ LỤC
BẢNG CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-STNMT ngày /5/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

TT	Đơn vị tuyển dụng	Ngạch, Chức danh nghề nghiệp	Chỉ tiêu	Trình độ	Ngành, chuyên ngành	Vị trí việc làm	Yêu cầu điều kiện tiêu chuẩn	Ghi chú
1	Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường	Quan trắc viên tài nguyên môi trường hạng III, Mã số V.06.05.14	06	Đại học	Khí tượng, thủy văn, hải văn, hải dương, môi trường, tài nguyên nước, hóa học; sinh học, biến đổi khí hậu hoặc chuyên ngành khác tương đương;	Quan trắc viên	Đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 56/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của liên Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nội vụ; Thông tư 12/2022/TT-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
2	Văn phòng Đăng ký đất đai Thái Bình	Kế toán viên, Mã số 06.031	01	Đại học	Kinh tế; kế toán, kiểm toán, tài chính.	Kế toán	Đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính.	
		Địa chính viên hạng III, Mã số V.06.01.02	02	Đại học	Đất đai, địa chính, bản đồ, trắc địa, viễn thám, địa lý hoặc chuyên ngành khác tương đương.	Địa chính	Đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 52/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của liên Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nội vụ; Thông tư 12/2022/TT-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	

		Đo đạc bản đồ viên hạng III, Mã số V.06.06.17	01	Đại học	Bản đồ, trắc địa, đất đai, địa chính, địa lý, viễn thám hoặc chuyên ngành khác tương đương.	Đo đạc bản đồ	Đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 57/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của liên Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nội vụ; Thông tư 12/2022/TT-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
3	Trung tâm Phát triển quỹ đất và Kỹ thuật tài nguyên	Địa chính viên hạng III, Mã số V.06.01.02	01	Đại học	Đất đai, địa chính, bản đồ, trắc địa, viễn thám, địa lý hoặc chuyên ngành khác tương đương.	Quản lý và Phát triển quỹ đất	Đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 52/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của liên Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nội vụ; Thông tư 12/2022/TT-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
		Đo đạc bản đồ viên hạng III, Mã số V.06.06.17	01	Đại học	Bản đồ, trắc địa, đất đai, địa chính, địa lý, viễn thám hoặc chuyên ngành khác tương đương.	Kỹ thuật và thông tin đất đai	Đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 57/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của liên Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nội vụ; Thông tư 12/2022/TT-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
Tổng cộng: 12 chỉ tiêu							